

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Mua sắm xe ô tô chuyên dùng;
- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác dùng chung và xe ô tô chuyên dùng xã Tiên Yên năm 2025;
- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã Tiên Yên;
- Nguồn vốn: Nguồn kinh phí có mục tiêu của tỉnh cấp năm 2025 và Nguồn chi ngân sách xã năm 2025;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước, qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025;
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 30 ngày;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Tùy chọn mua thêm: Không áp dụng.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu chung:

- Hàng hóa chào thầu phải đáp ứng tính hợp lệ theo yêu cầu tại Mục 3 Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT của E-HSMT. Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh cụ thể như sau:

+ Nhà thầu phải đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất của hàng hoá dự thầu tại Mẫu số 10B Chương IV Webform trên hệ thống. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất của hàng hoá dự thầu thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá (nhà thầu không được tham chiếu tới các nội dung khác trong E-HSDT mà phải đề xuất cụ thể tại Mẫu số 10B Chương IV). Trường hợp có sự sai khác giữa thông tin kê khai trong Mẫu số 10B Chương IV so với tài liệu đính kèm thì thông tin trong Mẫu số 10B là cơ sở để xem xét, đánh giá, trừ trường hợp ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, hãng sản xuất kê khai tại Mẫu số 10B Chương IV không tồn tại trên thị trường.

+ Nhà thầu phải kê khai hãng sản xuất của hàng hóa trong Mẫu số 10B Chương IV. Trường hợp nhà thầu chào nhiều hãng sản xuất cho nhiều hơn một đơn vị tính của hàng hóa (hai cái, hai chiếc...) thì Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu làm rõ để xác định số lượng tương ứng với từng hãng sản xuất. Trường hợp nhà thầu chào nhiều hãng sản xuất cho một đơn vị tính của hàng hóa (một cái, một chiếc...) thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá.

+ Nhà thầu phải kê khai xuất xứ của hàng hóa trong Mẫu số 10B Chương IV. Trường hợp nhà thầu chào nhiều xuất xứ cho một đơn vị tính của hàng hóa (một cái, một chiếc...) nhưng cùng một hãng sản xuất và có cùng đơn giá thì Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu làm rõ để xác định cụ thể xuất xứ của hàng hóa này.

+ Nhà thầu cung cấp Bảng thông tin chi tiết của hàng hóa để chứng minh sự đáp ứng của hàng hóa so với yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT. Trường hợp nhà thầu không đính kèm Bảng thông tin chi tiết của hàng hóa thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm làm rõ, bổ sung trong quá trình đánh giá E-HSDT. Nhà thầu phải chịu toàn bộ trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đưa ra tại Bảng thông tin chi tiết của hàng hóa.

Trường hợp hàng hóa sau khi bàn giao không đúng với thông số nhà thầu đưa ra khi tham dự thầu thì nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu.

- Tiến độ giao hàng, địa điểm giao hàng theo yêu cầu tại Mẫu số 01A Chương IV E-HSMT. Đảm bảo thời gian nhà thầu cung cấp bàn giao hàng hoá phải phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu đã được quy định. Trong đó thời gian thực hiện gói thầu được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày nghiệm thu hoàn thành bàn giao hàng hóa (bao gồm cả dịch vụ liên quan, nếu có).

b) Yêu cầu về kỹ thuật:

Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào (nếu có) trong Bảng yêu cầu thông số kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số, tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ **“tương đương”** hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

BẢNG YÊU CẦU THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật
1	Yêu cầu chung	
	Xe ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Model/Ký mã hiệu (nếu có): Nhà thầu tự đề xuất - Phiên bản (nếu có): Nhà thầu tự đề xuất - Nhãn hiệu: Nhà thầu tự đề xuất - Hãng sản xuất: Nhà thầu tự đề xuất - Xuất xứ: Nhà thầu tự đề xuất - Năm sản xuất: 2025 trở đi - Màu xe: Trắng - Số chỗ ngồi: 5 chỗ - Hàng hóa mới 100%
2	Thông số kỹ thuật chi tiết	
2.1	Động cơ & Tính năng vận hành	
	Động Cơ	Động cơ dầu 2.0 lít, 4 xy lanh, tăng áp kép
		Trục cam kép, có làm mát khí nạp
	Dung tích xi lanh (cc)	1996 (sai số $\pm 5\%$)
	Công suất cực đại (PS/vòng/phút)	210 (154.5 KW)/3750 (sai số $\pm 5\%$)
	Mô men xoắn cực đại (Nm/vòng/phút)	500/1750-2000 (sai số $\pm 5\%$)
	Tiêu chuẩn khí thải	EURO 5
	Hệ thống truyền động	Hai cầu chủ động/4x4
	Gài cầu điện	Có

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật
	Kiểm soát đường địa hình	Có
	Khóa vi sai cầu sau	Có
	Hộp số	Số tự động 10 cấp
	Trợ lực lái	Trợ lực lái điện
2.2	Kích thước và Trọng lượng	
	Dài x rộng x cao (mm)	5362 x 1918 x 1875 (sai số $\pm 5\%$)
	Khoảng sáng gầm xe (mm)	235 (sai số $\pm 5\%$)
	Chiều dài cơ sở (mm)	3270 (sai số $\pm 5\%$)
	Dung tích thùng nhiên liệu (Lít)	85.8 (sai số $\pm 5\%$)
2.3	Hệ thống treo	
	Treo trước	Hệ thống treo độc lập, tay đòn kép, lò xo trụ, thanh cân bằng và ống giảm chấn
	Treo sau	Loại nhíp với ống giảm chấn
2.4	Hệ thống phanh và lốp	
	Phanh trước và sau	Phanh đĩa
	Cỡ lốp	255/65R18
	Bánh xe	Vành hợp kim nhôm 18 inch
2.5	Trang thiết bị an toàn	
	Túi khí	Có
	Camera	Camera 360

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật
	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Trước và sau
	Hệ thống chống bó cứng phanh và phân phối lực phanh điện tử	Có
	Hệ thống cân bằng điện tử	Có
	Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
	Hệ thống hỗ trợ đỗ đèo	Có
	Hệ thống kiểm soát hành trình	Tự động
	Hệ thống cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo có xe cắt ngang	Có
	Hệ thống cảnh báo lệch làn và hỗ trợ duy trì làn đường	Có
	Hệ thống cảnh báo va chạm và hỗ trợ phanh khẩn cấp	Có
	Hệ thống chống trộm	Có
2.6	Trang thiết bị ngoại thất	
	Đèn phía trước	LED Matrix, tự động chống chói, tự động bật đèn chiếu góc
	Gạt mưa tự động	Có
	Đèn sương mù	Có

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật
	Gương chiếu hậu điều chỉnh điện	Gập điện
	Giá nóc và thanh thể thao	Có
2.7	Trang thiết bị nội thất	
	Bảng đồng hồ tốc độ	Màn hình ≥ 8 inch
	Hệ thống thông tin – giải trí	Màn hình TFT cảm ứng ≥ 12 inch, điều khiển giọng nói
	Sạc không dây	Có
	Khởi động bằng nút bấm	Có
	Chìa khóa thông minh	Có
	Điều hòa nhiệt độ	Tự động 2 vùng
	Ghế sau	Ghế băng gập được có tựa đầu
	Gương chiếu hậu trong	Tự động điều chỉnh 2 chế độ ngày/đêm
	Vật liệu ghế	Da Vinyl
	Ghế lái chỉnh điện	≥ 8 hướng
	Cửa kính điều khiển điện	Có
	Hệ thống âm thanh	≥ 6 loa
	Điều khiển âm thanh trên tay lái	Có

1.3. Các yêu cầu khác: Không có.

Mục 2. Bản vẽ:

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Hàng hóa khi được bàn giao phải đảm bảo mới 100%, có thông số kỹ thuật, chất lượng, tài liệu kèm theo đáp ứng yêu cầu. Hàng hóa được vận hành thử, chạy tốt mới tiến hành nghiệm thu hàng hóa.

- Các tài liệu cần cung cấp khi bàn giao hàng hóa cụ thể như sau:

+ Tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng của xe khi bàn giao hàng hóa để phục vụ việc đăng ký xe ô tô theo quy định của pháp luật.

+ Hóa đơn giá trị gia tăng.

+ Tài liệu về bảo hành: Phiếu bảo hành xe ô tô hoặc tài liệu tương đương trong đó thể hiện rõ và đầy đủ các hạng mục sau: Liệt kê các dạng hư hỏng sẽ được bảo hành, các dạng hư hỏng không được bảo hành. Điều kiện bảo hành, bảo trì theo quy định của nhà sản xuất. Phương thức liên hệ nhà thầu khi hàng hóa gặp hư hỏng (bằng văn bản, email, điện thoại...).

+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng xe.

+ Các tài liệu khác (nếu có).

- Thử nghiệm:

+ Nhà thầu phải tiến hành kiểm tra thử nghiệm hàng hóa dưới sự giám sát của Chủ đầu tư (nếu được yêu cầu) để chứng minh hàng hóa đó có chất lượng, đặc điểm kỹ thuật... phù hợp với các quy định trong hợp đồng.

+ Chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm: Mọi chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa đều do nhà thầu chịu trách nhiệm.

- Cách thức xử lý của Chủ đầu tư đối với hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm:

Hàng hóa qua kiểm tra và thử nghiệm mà không phù hợp về chất lượng, về đặc tính kỹ thuật..., thì Chủ đầu tư có thể từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp Chủ đầu tư sẽ ngưng việc thực hiện hợp đồng với nhà thầu và nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí phát sinh theo quy định của pháp luật.